

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày 20/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA Á N NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN -TỈNH PHÚ THỌ**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Đức Quảng.

2. Bà Nguyễn Thị Tâm.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn: Ông Lương Ngọc Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20/6/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2019/HSST-QĐ ngày 06/6/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Anh Á**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: “L”; Sinh ngày: 16/10/2000 tại Thanh Sơn, Phú Thọ; HKTT: xóm Đ, xã H C, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 09/12; Con ông: Cao Đức K, sinh năm 1975; Và bà: Nguyễn Hồng Ph, sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: bị cáo có 02 anh, em; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ tạm giam. Bị cáo thi hành cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Hương Càn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ từ ngày 06/3/2019 đến ngày 10/6/2019.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Đinh Thị Hạnh** – Trợ Giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

Người bị hại: Anh **Dương Bình Tr** - SN: 1991

Nơi cư trú: Xóm D, xã T M, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Chị **Dương Thị Thanh B**, SN 1994. Nơi ĐKNKTT: Xóm D, xã T M, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: P1012, tòa nhà E3B, khu đô thị Y H, phường Y H, quận C G, thành phố Hà Nội. (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:

Ông **Hoàng Ngọc Thanh B** - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt)

Ông **Nguyễn Ngọc H** - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Đinh Quý T** - SN: 2001

Nơi cư trú: Xóm Đ S , xã H C, huyện Th S , Phú Thọ. (Có mặt).

2. Bà **Nguyễn Hồng Ph**, SN 1976.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã H C, huyện Th S , Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10/12/2018 Cao Anh Á cùng Đinh Quý T; Ngọc Văn Th; Trần Quang H và Đặng Văn N rủ nhau đi hát karaoke ở xóm Gắn, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn. Đến khoảng 21 giờ 30 sau khi hát xong, Á điều khiển xe mô tô BKS: 19C1-061.39 chở sau là T đi về trước theo hướng xã T M đi xã Hương Cần, còn Th, H và N đi sau. Khi Á điều khiển xe mô tô đến đoạn đường liên xã thuộc xóm Đồng Giao, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn thì gặp anh Dương Bình Tr điều khiển xe mô tô đi cùng chiều vượt qua. Đi được khoảng 20m thì xe mô tô của anh Tr bị chết máy nên dừng lại, Á nghĩ anh Tr dừng chặn xe Á nên Á điều khiển xe đi một đoạn rồi dừng lại. Á xuống xe chờ anh Tr, Á đi vào lề đường nhặt một đoạn cọc tre, thấy anh Tr điều khiển xe đi đến Á lao vào đánh anh Tr. Thấy vậy T cũng lao vào dùng chân tay không đánh anh Tr. Được một lúc sau Th, H và N đi đến thấy xô xát nên can ngăn, anh Tr kêu cứu thì người dân chạy ra nên Á, T bỏ chạy cùng Th, H và N. Hậu quả: Dương Bình Tr bị thương, ngày 11/12/2018 phải đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Thanh Sơn.

Ngày 15/01/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 19, yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ giám định tỉ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của Dương Bình Tr. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 11/TgT/2019 ngày 18/01/2019 Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: Tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe anh Dương Bình Tr: 01%. Cơ chế hình thành thương tích: Vết sẹo phần mềm trán bên trái do tác động vật tày cứng gây nên.

Ngày 06/3/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn ra Quyết định KTVAS, KTBC đối với Cao Anh Á về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Cao Anh Á. Tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn và tại phiên tòa hôm nay Cao Anh Á đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại – anh Dương Bình Tr là chị Dương Thị Thanh B trình bày: Bị cáo Cao Anh Á đã có hành vi vi phạm pháp luật, dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ, không có lý do gì mà gây thương tích cho anh Tr làm anh Tr phải điều trị tại Trung tâm y tế huyện Thanh Sơn từ ngày 11/12/2018 đến ngày 18/12/2018. Việc anh Tr bị thương tích làm ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe và tinh thần của anh Tr, làm anh Tr bị chấn động não phải nghỉ việc ở nhà để điều trị. Do vậy chị Bình yêu cầu bị cáo Cao Anh Á và anh Đinh Quý T phải liên đới bồi thường cho anh Tr số tiền gồm: Toàn bộ chi phí khám chữa bệnh, tiền thuốc từ ngày 11/12/2018 đến ngày 18/12/2018 và chi phí khám lại ngày 09/5/2019 là 3.472.800đ; Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị giảm sút: 12.000.000đ; Tiền chi phí đi lại: 2.300.000đ; Tiền thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút: 7.000.000đ x 3 tháng = 21.000.000đ; Bù đắp tổn thất về tinh thần: 1.390.000đ x

50 tháng = 69.500.000đ. Tổng các khoản chi phí là 108.272.800đ. Chị Bình xác nhận bị cáo Á và gia đình đã đến và bồi thường cho anh Tr số tiền là 6.000.000đ, anh Đình Quý T đã bồi thường cho anh Tr số tiền là 3.000.000đ. Nay chị yêu cầu bị cáo Á và anh T phải liên đới bồi thường số tiền còn lại cho anh Tr.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đình Quý Tr trình bày: Anh T có đánh anh Tr bằng tay chân không, sau khi sự việc xảy ra anh T đã bồi thường cho anh Tr số tiền là 3.000.000đ. Nay anh T không nhất trí bồi thường cho anh Tr như chị B yêu cầu.

Bà Nguyễn Hồng Ph trình bày: Bà Ph là mẹ đẻ của bị cáo Á. Sau khi sự việc xảy ra gia đình bà và bị cáo đã đến bệnh viện và nhà riêng của anh Tr để thăm hỏi. Bị cáo Á có tác động và gia đình bà đã bồi thường cho anh Tr số tiền là 6.000.000đ. Nay bà không có ý kiến gì về số tiền này.

Tại bản cáo trạng 25/CT-VKS ngày 22/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố đối với bị cáo Cao Anh Á về tội "*Cố ý gây thương tích*" được quy định tại điểm a, i khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a, điểm i khoản 1 điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36. Xử phạt bị cáo Cao Anh Á từ 03 đến 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn cọc tre dài 0,81m, bản rộng 6cm và 02 đoạn cọc tre thu giữ trong quá trình giải quyết vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Cao Anh Á phải bồi thường cho anh Dương Bình Tr số tiền là 13.418.000đ vì Anh là người gây thương tích cho anh Tr.

Xác nhận bị cáo Á đã bồi thường cho anh Tr số tiền 6.000.000đ, anh Đình Quý T đã bồi thường cho anh Tr số tiền là 3.000.000đ.

* Bị cáo Cao Anh Á không tranh luận gì.

* Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo – bà Đình Thị Hạnh: Hành vi của bị cáo Cao Anh Á là vi phạm pháp luật, tuy nhiên hành vi của bị cáo mang tính bột phát, xuất phát từ việc hiểu lầm, không có toan tính từ trước. Bị cáo sinh ra và lớn lên trong gia đình gương mẫu, chấp hành tốt pháp luật. Bị cáo có trình độ học vấn 9/12, lại là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi động viên anh Tr, tự nguyện bồi thường cho anh Tr số tiền là 6.000.000đ. Do vậy đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 – Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, kính mong HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất trong khung đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện tính nghiêm minh nhưng cũng mang tính khoan hồng, tính giáo dục và nhân văn của pháp luật.

Về phân trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 590 – Bộ luật dân sự, áp dụng tinh thần Nghị quyết 03/2006 của HĐTP xem xét, chấp nhận khoản chi phí hợp lý. Các khoản chi phí không hợp lý gồm: Tiền bồi dưỡng sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút là 12.000.000đ, thu nhập thực tế bị mất: 21.000.000đ, bồi thường tổn thất tinh thần: 69.500.000đ, đề nghị HĐXX xem xét.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại – ông Hoàng Ngọc Thanh Bình: Về trách nhiệm hình sự: bị cáo Cao Anh Á đủ điều kiện chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã đến tuổi lao động nhưng lười lao động, tụ tập chơi bời. Bị cáo gây thương tích cho bị hại bằng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ, không cần lý do. Đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn là nhẹ, chưa phù hợp. Đối với hành vi của bị cáo đề nghị HĐXX xem xét mức hình phạt tù có thời hạn mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu của đại diện theo ủy quyền của bị hại là phù hợp bởi đều có hóa đơn, chứng từ và có căn cứ theo đúng quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX xem xét, chấp nhận mức bồi thường mà phía bị hại đưa ra.

Bị cáo Cao Anh Á nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình sai, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 11/TgT/2019 ngày 18/01/2019 Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 10/12/2018, Cao Anh Á đã dùng cọc tre gây thương tích cho Dương Bình Tr, tổn hại 01% sức khỏe, cơ chế hình thành vết thương: vết sẹo phần mềm trán bên trái do tác động vật tày cứng gây nên. Bản thân anh Tr không có mâu thuẫn gì với Á, việc Á gây thương tích đối với anh Tr thể hiện tính côn đồ của Á. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi của Cao Anh Á là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh Dương Bình Tr, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Mặc dù bị cáo gây thương tích cho anh Tr 1% sức khỏe nhưng bị cáo lại dùng hung khí, bản thân bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, việc Á gây thương tích cho anh Tr thể hiện tính côn đồ. Vì vậy đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Cao Anh Á không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, hỗ trợ gia đình người bị hại. Vì vậy bị cáo Ánh được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi xem xét nhân thân, đối chiếu với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, là dân tộc thiểu số nên còn hạn chế về nhận thức hành vi của mình, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội nhưng không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đã có tác dụng giáo dục đối với cá nhân bị cáo và đảm bảo đáp ứng yêu cầu chính trị tại địa phương, đấu tranh phòng, chống tội phạm. Và cũng để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Việc Cao Anh Á gây thương tích cho anh Dương Bình Tr dẫn đến anh Tr phải điều trị tại Trung tâm y tế huyện Thanh Sơn từ ngày 11/12/2018 đến ngày 18/12/2018, tổn hại sức khỏe là 01%. Nay anh Tr yêu cầu bị cáo Á và anh T phải liên đới bồi thường số tiền là 108.272.800đ (Một trăm linh tám triệu hai trăm bảy mươi hai nghìn tám trăm đồng). HĐXX xem xét các khoản yêu cầu bồi thường cụ thể như sau:

+ Đối với tiền viện phí, khám chữa bệnh và tiền thuốc từ ngày 11/12/2018 đến ngày 18/12/2018 gồm: Khám bệnh = 31.000đ; chụp CT = 700.000đ; siêu âm = 100.000đ; tiền thuốc ngày 13/12/2018 = 232.000đ; phụ thu giường, xét nghiệm, nội soi = 1.428.600đ; tiền thuốc ngày 15/12/2018 = 232.000đ; khám bệnh, thủ thuật điện não tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ = 108.600đ. Chi phí khám lại ngày 09/5/2019 tại Trung tâm y tế huyện Thanh Sơn = 640.600đ. Tổng = 3.472.800đ.

Sau khi xem xét các hóa đơn, chứng từ do phía bị hại cung cấp HĐXX xét thấy: Các hóa đơn chứng từ về chi phí điều trị đều do Trung tâm y tế huyện Tam Nông, huyện Thanh Sơn và Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ cấp là hợp pháp. Căn cứ Điều 590 – Bộ luật dân sự 2015 và tinh thần mục 1, phần II của Nghị quyết số 03/2006 ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn các quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thì các chi phí điều trị tại Bệnh viện của anh Tr là có căn cứ nên cần chấp nhận.

+ Về chi phí đi lại: Anh Tr bị thương nên phải đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Thanh Sơn, một lần đi chụp CT tại Trung tâm y tế huyện Tam Nông (do máy chụp CT của TT y tế huyện Thanh Sơn bị hỏng), đi khám và giám định tỷ lệ thương tật, và ra viện trở về nhà phải thuê xe tổng số tiền là 2.300.000đ. Đây là chi phí hợp lý nên cần chấp nhận.

+ Bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút anh Tr yêu cầu số tiền 12.000.000đ, HĐXX xét thấy: Tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của anh

Tr sau khi điều trị là vết sẹo phần mềm trán bên trái kích thước nhỏ không ảnh hưởng thẩm mỹ 1%, chấn động não điều trị khỏi 0%, không ảnh hưởng đến chức năng khác, không để lại cố tật, khả năng lao động bình thường, tình trạng ổn định. Do vậy mức bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút mà anh Tr yêu cầu là cao. Tuy nhiên sau khi điều trị anh Tr cũng cần một chi phí nhất định để bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe nên HĐXX cần buộc bị cáo Á phải bồi thường số tiền là 3.000.000đ để anh Tr bồi dưỡng là phù hợp.

+ Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại, anh Tr yêu cầu số tiền 21.000.000 đ, HĐXX xét thấy: Mức yêu cầu anh Tr đưa ra là quá cao không phù hợp với qui định tại điểm b, c Điều 590 – Bộ luật dân sự và tinh thần hướng dẫn tại mục 1, phần II Nghị quyết số 03/2006 ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Thực tế sau khi bị gây thương tích, anh Tr có điều trị tại Trung tâm y tế huyện Thanh Sơn 08 ngày (từ ngày 11/12/2018 đến ngày 18/12/2018). Theo cung cấp của anh Tr, trước khi xảy ra vụ việc, anh Tr làm tại Công ty TNHH Thương mại dịch vụ KANDO Châu Á, lương tháng là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng)/ tháng. Như vậy trung bình mỗi ngày thu nhập của anh Tr là 235.000đ/ 1 ngày. Thu nhập thực tế mà anh Tr bị mất trong thời gian điều trị là 1.880.000đ (Một triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, phía bị hại không yêu cầu về thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc nên HĐXX không xem xét.

+ Yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần với số tiền 69.500.000đ là không phù hợp bởi lẽ tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của anh Tr sau khi điều trị là vết sẹo phần mềm trán bên trái kích thước nhỏ không ảnh hưởng thẩm mỹ 1%, chấn động não điều trị khỏi 0% nên mức anh Tr đưa ra là quá cao. Tuy nhiên việc bị cáo Á đánh anh Tr bất ngờ cũng gây sự hoang mang, lo sợ cho anh Tr nên HĐXX xét thấy cần buộc bị cáo Á phải bồi thường cho anh Tr 02 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định hiện nay = 1.390.000đ/ tháng là phù hợp với quy định của pháp luật. Cụ thể: 1.390.000đ x 2 tháng = 2.780.000đ (Hai triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

Như vậy các chi phí hợp lý của anh Tr gồm: Tiền viện phí, khám chữa bệnh và tiền thuốc từ ngày 11/12/2018 đến ngày 18/12/2018 và chi phí khám lại là 3.472.800đ; Chi phí đi lại: 2.300.000đ; Bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 3.000.000đ; Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của anh Tr 1.880.000đ; Bồi thường tổn thất về tinh thần: 2.780.000đ. Tổng các khoản chi phí hợp lý là: 13.432.800đ (Mười ba triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn tám trăm đồng).

Phía bị hại yêu cầu bị cáo Á và anh T phải liên đới bồi thường cho anh Tr. Tuy nhiên HĐXX xét thấy: Theo bản kết luận giám định pháp y, anh Tr bị tổn hại 1% sức khỏe, cơ chế hình thành vết thương: vết sẹo phần mềm trán bên trái do tác động vật tày cứng gây nên, nên cần khẳng định vết thương của anh Tr là do Á dùng gây tre gây nên. Phía anh T sau khi sự việc xảy ra cũng đã tự nguyện bồi thường cho anh Tr số tiền là 3.000.000đ. Do vậy HĐXX xét thấy cần buộc bị cáo Á phải bồi thường toàn bộ chi phí điều trị hợp lý của anh Tr là phù hợp.

Xác nhận bị cáo Á và gia đình đã bồi thường cho anh Tr số tiền 6.000.000 vnd. Nay cần buộc bị cáo Á phải bồi thường số tiền chi phí hợp lý còn lại là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 cọc tre dài 1m, bản rộng 5,6cm một đầu vót nhọn có bám dính nhiều bùn đất, một đầu bằng; 01 thanh cọc tre dài 1m, bản rộng 5,8cm một đầu vót nhọn có bám dính nhiều bùn đất, một đầu vót nhọn bị nứt dọc từ mũi nhọn dài 0,45m. Và 01 đoạn cọc tre dài 0,81m, bản rộng 6cm không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8]. Đối với Đình Quý T có hành vi dùng tay đánh anh Tr. Hành vi của T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là phù hợp. Sau khi xảy ra sự việc T đã bồi thường cho anh Tr số tiền là 3.000.000đ.

[9]. Về quan điểm của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Tại phiên tòa luật sư nhất trí với yêu cầu của bị hại là anh Dương Bình Tr, yêu cầu bị cáo Á phải bồi thường tổng số tiền là: 108.272.800đ là không phù hợp với thực tế thiệt hại của anh Tr như đã phân tích ở trên. HĐXX chỉ chấp nhận các chi phí hợp lý, quyết định mức bồi thường khách quan theo quy định của pháp luật.

[10]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo là chưa phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, chưa đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Cao Anh Á phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự trong vụ án hình sự: Bị cáo Cao Anh Á phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền bồi thường bị hại yêu cầu được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Cao Anh Á phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Cao Anh Á 09 (Chín) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Cao Anh Á cho UBND xã Hương Cần, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng: Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 357 – Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Cao Anh Á phải bồi thường cho anh Dương Bình Tr số tiền là: 13.432.800đ (Mười ba triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn tám trăm đồng). Xác nhận bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Tr số tiền là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Nay bị cáo Á còn phải bồi thường cho anh Tr số tiền là: 7.432.800đ (Bảy triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn tám trăm đồng).

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Khoản 2 Điều 468 – Bộ luật dân sự 2015.

Về xử lý vật chứng vụ án:

Áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn cọc tre dài 0,81m, bản rộng 6cm; 01 cọc tre dài 1m, bản rộng 5,6cm một đầu vót nhọn có bám dính nhiều bùn đất, một đầu bằng; 01 thanh cọc tre dài 1m, bản rộng 5,8cm một đầu vót nhọn có bám dính nhiều bùn đất, một đầu vót nhọn bị nứt dọc từ mũi nhọn dài 0,45m.

Về án phí:

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Cao Anh Á phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Cao Anh Á phải nộp 371.600đ (Ba trăm bảy mươi một nghìn sáu trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, đại diện theo ủy quyền người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện và tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Hồ sơ công tác THAHS;
- UBND xã Hương Cần.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Thị Duyên Hòa